

Số: 149 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 03 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên là đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển thực nghiệm trong các lĩnh vực: khoa học xã hội, khoa học nhân văn, khoa học tự nhiên và các lĩnh vực khác được Bộ trưởng giao.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trong phạm vi lĩnh vực được giao quản lý, nghiên cứu, tham mưu, xây dựng và trình Bộ trưởng:

a) Các văn bản quy phạm pháp luật; chủ trương, chính sách, cơ chế quản lý về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển thực nghiệm trong lĩnh vực: khoa học xã hội, khoa học nhân văn, khoa học tự nhiên và các lĩnh vực khác được giao;

b) Định hướng chiến lược, phát triển của quốc gia; kế hoạch dài hạn, trung hạn và hằng năm về hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển thực nghiệm trong lĩnh vực: khoa học xã hội, khoa học nhân văn, khoa học tự nhiên và các lĩnh vực khác được giao.

2. Tổ chức hướng dẫn, triển khai, phối hợp kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; chủ trương, chính sách, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hằng năm; đề xuất định hướng thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc phạm vi được giao quản lý sau khi được ban hành, phê duyệt; phát hiện và phối hợp với các đơn vị chức năng có liên quan trình Bộ trưởng xử lý những trường hợp sai phạm theo quy định của pháp luật.

3. Về quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển thực nghiệm của các Bộ, ngành trong phạm vi được giao:

a) Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn xây dựng kế hoạch, kiểm tra việc phân bổ sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của các bộ, ngành được phân công;

b) Chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ của các Bộ, ngành thuộc phạm vi quản lý theo quy định;

c) Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp báo cáo Bộ trưởng về tình hình, kết quả hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển thực nghiệm của các Bộ, ngành.

4. Về quản lý các chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia trong lĩnh vực khoa học xã hội, khoa học nhân văn, khoa học tự nhiên và các lĩnh vực khác được giao:

a) Chủ trì hướng dẫn, phối hợp xây dựng, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá các chương trình, đề án khoa học và công nghệ cấp quốc gia theo phân công;

b) Chủ trì hướng dẫn, tiếp nhận, xử lý, tổng hợp đề xuất đặt hàng; tham mưu với Lãnh đạo Bộ trong việc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia cấp bách, mới phát sinh có tác động lớn đến sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh quốc gia;

c) Tham mưu đề xuất phương án tổ chức thực hiện việc giao kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ cho các bộ, ngành theo đề xuất đặt hàng; cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng theo quy định;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai các nội dung hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học trong khuôn khổ hợp tác giữa Chính phủ Việt Nam, giữa Bộ Khoa học và Công nghệ với các đối tác nước ngoài theo phân công.

5. Nghiên cứu, đề xuất và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án phát triển các tổ chức nghiên cứu và phát triển, nhân lực khoa học trong lĩnh vực khoa học xã hội, khoa học nhân văn và khoa học tự nhiên.

6. Thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học phục vụ công tác quản lý các lĩnh vực được giao.

7. Tham mưu với Lãnh đạo Bộ cho ý kiến về đề xuất đầu tư xây dựng cơ bản, trang thiết bị và phát triển các nguồn lực cho các bộ, ngành thuộc phạm vi quản lý khi được Lãnh đạo Bộ giao.

8. Phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về chuyên gia, tổ chức khoa học và công nghệ thuộc phạm vi được giao quản lý.

9. Triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính, các nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển Chính phủ điện tử trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

10. Quản lý công chức, tài sản, tài chính, hồ sơ, tài liệu và thực hiện công tác thống kê, báo cáo, văn thư, lưu trữ của Vụ theo phân cấp của Bộ và quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và công chức chuyên môn trực tiếp giúp việc.

2. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

3. Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành các mặt công tác của Vụ, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

4. Nhiệm vụ của công chức Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên do Vụ trưởng quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 3 năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 2727/QĐ-BKHHCN ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Sở KHCN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ KHCN;
- Lưu: VT, TCCB.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng

DANH SÁCH
ĐẦU MỐI KẾ HOẠCH KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAO VỤ KHOA HỌC
XÃ HỘI, NHÂN VĂN VÀ TỰ NHIÊN THEO DÕI, QUẢN LÝ
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1519 /QĐ-BKHHCN ngày 03 / 5 / 2025
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.
2. Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
3. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
4. Văn phòng Trung ương Đảng (bao gồm các Cơ quan Đảng ở Trung ương).
5. Văn phòng Quốc hội.
6. Văn phòng Chính phủ.
7. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
8. Bộ Tài chính.
9. Bộ Nội vụ.
10. Bộ Tư pháp.
11. Bộ Ngoại giao.
12. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
13. Bộ Dân tộc và Tôn giáo
14. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.
15. Tòa án nhân dân tối cao.
16. Kiểm toán nhà nước.
17. Thanh tra Chính phủ.
18. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.
19. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.
20. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.
21. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam.